

Số: 42 /KH-MNBT

Bát Trang, ngày 09 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON BÁT TRANG
GIẢI ĐOẠN 2020-2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Trường Mầm non Bát Trang có 3 điểm học trong đó điểm học trung tâm nằm trên địa bàn Thôn Thượng Trang, Xã Bát Trang, Huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng. Trường được thành lập theo quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 11/4/1998 và đi vào hoạt động từ năm 1998 với tổng diện tích 5672m², trong đó: Điểm học Thượng Trang có tổng diện tích 2950m², điểm học Trục Trang 1872m², điểm học Quán Trang 850m². Nhà trường đã được công nhận là cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 423/QĐ-SGDĐT-KTKĐ ngày 12/6/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng; được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của UBND Thành phố Hải Phòng. Trong 5 năm học từ 2018-2019 đến năm học 2022-2023, nhà trường liên tục được UBND Huyện An Lão tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Xây dựng và phát triển kế hoạch chiến lược của trường MN Bát Trang là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Chính Phủ về đổi mới giáo dục mầm non. Cùng các trường MN trong Huyện An Lão xây dựng ngành giáo dục Huyện An Lão phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Giáo dục 2019, số 43/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2019;

- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2020; “Định hướng mục tiêu và giải pháp cho Giáo dục Mầm non trong Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 Ban chấp hành Trung ương (Khóa XI) “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Thông tư liên tịch 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT, Bộ nội vụ Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức người làm việc trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập;

- Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập;

- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non;

- Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non;

- Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non;

- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Quyết định 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND Thành phố Hải Phòng về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực GD&ĐT TP Hải Phòng.

- Nghị quyết 94-NQ/HU ngày 08/4/2022 của Huyện ủy An Lão về đổi mới, phát triển giáo dục đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 3380/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND huyện An Lão về Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 94-NQ/HU ngày 08/4/2022 của Huyện ủy An Lão về đổi mới, phát triển giáo dục đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Công văn số 88/PGD&ĐT ngày 24/5/2022 của Phòng GD&ĐT Huyện An Lão về kiểm định chất lượng GD và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025.

- Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Bát Trang nhiệm kỳ 2020-2025;

- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương xã Bát Trang.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tổng số: 52 cán bộ, giáo viên, nhân viên (BGH: 3, giáo viên: 35, nhân viên 14).

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó 44/48 đ/c có trình độ trên chuẩn đạt 91,7% (trừ 3 đ/c bảo vệ, 1 đ/c lao công).

2. Quy mô nhóm lớp và trẻ em

- Nhà trường có 17 nhóm, lớp (01 nhóm Nhà trẻ, 16 lớp Mẫu giáo)

- Tổng số trẻ: 472 cháu, trong đó:

+ Nhà trẻ: 52 cháu

+ Mẫu giáo: 420 cháu

3. Cơ sở vật chất

- Diện tích đất sử dụng: 5672m², trong đó: Điểm học Thượng Trang có diện tích 2950 m², điểm học Trục Trang 1872 m², điểm học Quán Trang 850 m².

- Phòng học: 17

- Phòng học chức năng: 02 (Thê chất, Nghệ thuật)

- Phòng chức năng: 09 (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tiếp dân, Hội trường, Nhân viên, Hành chính, Công đoàn, Y tế, Bảo vệ)

- Bếp ăn: 02 (Bếp chính tại điểm Thượng Trang, bếp phụ tại điểm Trục Trang)

- Công trình phụ trợ: 3 (3 khu)

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời: 7 chủng loại, 12 bộ, đảm bảo yêu cầu.

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp: tương đối đầy đủ theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT năm 2015.

4. Điểm mạnh

4.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tin nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Đồng chí Hiệu trưởng là cốt cán chuyên môn cấp thành phố, đồng chí Phó hiệu trưởng chuyên môn là cốt cán chuyên môn cấp huyện.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

4.2. Giáo viên, nhân viên

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Tổng số cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn đào tạo là 38/38 đạt 100%, trong đó 36/38 đồng chí có trình độ trên chuẩn đạt 94,7%. Trong đó có 01 đồng chí có trình độ thạc sĩ. Giáo viên giỏi cấp huyện là 18/35 giáo viên đạt 51,4%, giáo viên dạy giỏi cấp thành phố là 1 giáo viên đạt 2,8%.

- Đội ngũ nhân viên có 14 đồng chí, trong đó có 9 nhân viên nấu ăn, 1 kế toán, 3 bảo vệ, 1 lao công. Trình độ chuyên môn của nhân viên nấu ăn, kế toán là 10/10 đồng chí đều có trình độ chuẩn đạt 100%, trong đó trên chuẩn là 8/10 đồng chí đạt 80%.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

4.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

- Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả: hằng năm hầu hết trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá, tốt về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường hàng năm đạt từ 95,7% trở lên; trẻ SDD nhẹ cân, thấp còi ngày càng giảm.

4.4. Thành tích nổi bật

Trong những năm học vừa qua, nhà trường liên tục được UBND Huyện An Lão tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến". Công đoàn nhà trường được Liên đoàn lao động huyện An Lão tặng giấy khen. Chi bộ nhà trường được Đảng bộ xã Bát Trang tặng giấy khen.

5. Điểm hạn chế

5.1. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu

- Ban giám hiệu kiêm nhiệm công tác Ban chỉ ủy nên công việc đôi khi còn chồng chéo.

- Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

5.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Một số giáo viên cao tuổi ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm còn hạn chế.

5.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ

- Lớp nhà trẻ có số trẻ vượt so với quy định ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Nhà trường chưa triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh.

5.4. Cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất xuống cấp chưa được sửa chữa: Phòng học và phòng chức năng khu Quán Trang, dãy nhà 1 tầng khu Thượng Trang, tường bao, sân chơi và hệ thống thoát nước khu Thượng Trang.

- Nhiều phòng học diện tích nhỏ: 4B2, Nhà trẻ 1, Nhà trẻ 2, nhà vệ sinh các lớp chưa hợp quy cách.

6. Thời cơ

Trong những năm qua ngành giáo dục huyện và thành phố đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ trẻ và chính quyền địa phương; Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

7. Thách thức

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường mầm non trên địa bàn huyện, đặc biệt các cơ sở mầm non tư thục không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

8. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Tập trung mọi nguồn lực để đầu tư, duy trì và phát triển nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 và trường chuẩn quốc gia mức mức độ 1.

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên môn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giáo dục trẻ.
- Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.
- Tổ chức triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh.
- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương sửa chữa: Phòng học và phòng chức năng khu Quán Trang, dãy nhà 1 tầng khu Thượng Trang, tường bao, sân chơi và hệ thống thoát nước khu Thượng Trang. Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2020-2025, TẦM NHÌN ĐẾN 2030

1. Tầm nhìn

Trường Mầm non Bát Trang phần đầu luôn là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lên ở cấp học tiểu học. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Đoàn kết - Tính thân thiện.
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác.
- Lòng nhân ái - Tính sáng tạo đổi mới.
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới.

4. Phương châm hành động

- “Trẻ em là nhân vật quan trọng của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường”.
- “Trẻ em hôm nay – Thế giới ngày mai”.
- “Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ”.

IV. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường tiên tiến cấp huyện với một số mô hình điển hình về giáo dục mầm non chất lượng cao đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường: trên 90%, cấp huyện: trên 60%, cấp thành phố: trên 10%.

- Hàng năm số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 40% và đạt 60% vào năm 2025;

- Hàng năm cán bộ, giáo viên đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua các cấp 15%, Lao động tiên tiến 70-80%;

- Phát triển 01-02 Đảng viên mới hàng năm ; Chi bộ phấn đấu duy trì đạt "*Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*".

- Trong 5 năm 2020-2025: phấn đấu có 1 Đảng viên thuộc diện quy hoạch cán bộ nguồn tham gia học trình độ trung cấp lý luận chính trị; Từ năm 2025-2030 phấn đấu có 2-3 Đảng viên thuộc diện quy hoạch cán bộ nguồn tham gia học trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- Có 100% cán bộ quản lý, 80% giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn vững vàng và ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ cao đẳng, trung cấp nấu ăn.

- Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào chăm sóc giáo dục trẻ. Đến năm 2025 có 80% giáo viên đạt năng lực dạy học khá và giỏi.

- Đến năm 2030 có 100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đại học, 1 cán bộ quản lý có trình độ Thạc sỹ.

2.2. Quy mô trường, lớp và số học sinh

Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 40% trở lên; Mẫu giáo từ 90% trở lên, trẻ 5 tuổi huy động 100%, Số lớp và số trẻ phấn đấu đến năm 2025 có 17 lớp với 500 học sinh.

2.3. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, Cơ sở vật chất

- Tham mưu với chính quyền địa phương sửa chữa: Phòng học và phòng chức năng khu Quán Trang, dãy nhà 1 tầng khu Thượng Trang, tường bao, sân chơi và hệ thống thoát nước khu Thượng Trang; cải tạo sửa chữa nhà vệ sinh cho trẻ đảm bảo hợp quy cách. Đến năm 2030 phá dỡ dãy nhà 1 tầng tại điểm học Thượng Trang, xây mới dãy nhà 2 tầng mở rộng diện tích cho các lớp 4B2, Nhà trẻ 1, Nhà trẻ 2.

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; tu bổ vườn cổ tích, phòng ngoại ngữ, phòng thể chất, nghệ thuật.

- Xây dựng môi trường giáo dục “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân thành đạt trên địa bàn xã.

2.4. Nâng cao chất lượng CSNDGD

** Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:*

- Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao đạt trên 97%, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi thấp hơn so với bình quân chung toàn huyện.

** Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm, KNXH.

- 100% trẻ 5 có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Tăng cường tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại: ứng dụng phương pháp giáo dục Steam vào các hoạt động giáo dục trẻ.

- Chú trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội ngày lễ, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được phát triển các môn năng khiếu, tiếng Anh, các môn thể thao tùy theo hứng thú và khả năng của từng trẻ (múa, vẽ, nhảy aerobic...).

- Tổ chức hoạt động dịch vụ giáo dục chất lượng cao: Cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh từ năm học 2023-2024.

2.5. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Phấn đấu duy trì trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 1, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau đánh giá ngoài.

2.6. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.7. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

Phấn đấu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong quản lý giáo dục.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

1. Các chương trình hành động chiến lược (mục tiêu ưu tiên)

Chương trình 1: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nâng cao hiệu quả công tác quản lý

- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu:

+ Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại.

+ Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra.

+ Phát triển đội ngũ.

- Quản lý nhân sự:

+ Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.

+ Các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Chương trình 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất chính trị tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và vận dụng phương pháp Steam trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Người phụ trách : Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.

Chương trình 3: Đổi mới phương pháp giáo dục

- Thực hiện cuộc vận động toàn trường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ, biến quá trình học tập thành quá trình tự học có hướng dẫn và quản lý của giáo viên.

- Xây dựng chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới PPDH dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập cho các giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Phát triển chương trình giáo dục dựa trên nhận thức của trẻ.

- Đến năm 2025 có 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT và khai thác hiệu quả công nghệ thông tin vào giảng dạy, khai thác sử dụng hiệu quả nguồn bài giảng điện tử Elearning, kho học liệu số của Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT An Lão.

- Tăng cường kiểm tra về đổi mới phương pháp dạy học. Đảm bảo đến năm 2025 có 100% giáo viên được đánh giá là áp dụng có hiệu quả các phương pháp chăm sóc giáo dục đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại: ứng dụng phương pháp Steam vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng chuyên môn, Tổ trưởng và tổ phó chuyên môn, Giáo viên các nhóm lớp.

Chương trình 4: Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Tham mưu với chính quyền địa phương sửa chữa: Phòng học và phòng chức năng khu Quán Trang, dãy nhà 1 tầng khu Thượng Trang, tường bao, sân chơi, vườn cỏ tích và hệ thống thoát nước khu Thượng Trang, sửa chữa công trình vệ sinh các lớp đảm bảo hợp quy cách với trẻ. Đến năm 2030 phá dỡ dãy nhà 1 tầng tại điểm học Thượng Trang, xây mới dãy nhà 2 tầng mở rộng diện tích cho các lớp 4B2, Nhà trẻ 1, Nhà trẻ 2. Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Cụ thể:

+ Điểm Thượng Trang: Sửa chữa dãy nhà 01 tầng gồm: Bếp ăn, 01 lớp học, Phòng Nghệ thuật, Y tế. Sửa chữa phòng vệ sinh các lớp đảm bảo hợp quy cách. Làm lại sân chơi, tường bao, hệ thống thoát nước, cải tạo vườn cỏ tích, thay lại các bảng biểu tuyên truyền đã cũ. Đến năm 2030 phá dỡ dãy nhà 1 tầng, xây mới dãy nhà 2 tầng mở rộng diện tích cho các lớp 4B2, Nhà trẻ 1, Nhà trẻ 2.

+ Điểm Quan Trang: Tu sửa 4 phòng học xuống cấp, tường bao, sân chơi, cải tạo nhà vệ sinh đảm bảo hợp quy cách.

+ Điểm Trục Trang: Tu sửa công trình vệ sinh các lớp, hệ thống điện thấp sáng, điều hòa...;

+ Mua sắm bổ sung trang thiết bị cho các lớp và đồ dùng bán trú theo hướng hiện đại;

+ Bổ sung, tu bổ các loại bảng tuyên truyền.

Người phụ trách : Hiệu trưởng, kế toán, giáo viên, nhân viên.

Chương trình 5: Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng nhà trường

Nhà trường đã đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2, chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào tháng 06/2020. Trong lộ trình đến năm 2025 Hội đồng tự đánh giá nhà trường tiếp tục rà soát các điều kiện thực tế của nhà trường theo tiêu chuẩn trường mầm non đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ I quy định tại thông tư, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả kế hoạch cải tiến chất lượng theo chu kỳ.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên.

2. Các giải pháp chiến lược

2.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*”.

- Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp Steam trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Thường xuyên đổi mới nội dung bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kỹ năng sư phạm.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như : Bồi dưỡng tại trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn; tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức hoặc thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet; tổ chức tham quan học tập, dự giờ các trường mầm non trong và ngoài huyện; tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

- Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

- Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ. Các hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách quan, chính xác, kịp thời; tôn vinh những cá nhân, tập thể có sáng tạo, đạt thành tích cao trong các hoạt động; có cơ chế động viên, khích lệ kịp thời những cố gắng của cán bộ, giáo viên có năng lực, nhiệt tình và có thành tích tốt trong giảng dạy và giáo dục học sinh; coi đây là công tác quan trọng động viên và kích cầu lòng tự trọng và ý thức vươn lên của cán bộ, giáo viên, nhân viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Người phụ trách: Chi bộ, Công đoàn, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

2.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với Trạm y tế xã Bát Trang, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng trẻ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, yêu thích đến trường...

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Tiếp tục thực hiện củng cố nâng cao chất lượng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá.

- Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm.

- Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên.

2.3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

- Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Nhà nước; huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai.

- Đổi mới tư duy tài chính, cơ sở vật chất; tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chỉ để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính; đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

- Thường xuyên rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắm bổ sung đầy đủ cho các lớp theo quy định.

- Huy động mọi nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, phối hợp với phụ huynh học sinh... nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm.

- Phân đầu duy trì cơ sở vật chất của trường chuẩn Quốc gia nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

+ *Nguồn lực tài chính:*

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách: Từ cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân.

+ *Nguồn lực vật chất và đầu tư khác:* UBND Thành phố Hải Phòng, UBND Huyện An Lão, UBND xã Bát Trang

Người phụ trách: Chi ủy, Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Ban CMHS...

2.4. *Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường*

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Vai trò phát triển chất lượng giáo dục nhà trường gắn liền với đổi mới công tác quản lý. Để xây dựng nhà trường có thương hiệu, Ban giám hiệu phải xây dựng được tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị sẽ đạt được trong tương lai đối với trẻ, dự đoán được vị trí của nhà trường đang ở đâu, đang ở tầm nhìn nào? Cần có giá trị gì để thay đổi thương hiệu cho chính mình. Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương và của trường, lớp, có sự thống nhất giữa giáo viên, phụ huynh và học sinh; tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn. Giáo viên được đối xử tôn trọng và công bằng. Giáo viên hợp tác với nhau theo tinh thần đồng nghiệp để thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tăng cường năng lực về phát triển đội ngũ là một nhân tố thành công chủ yếu khi muốn nâng cao chất lượng nhà trường. Bên cạnh đó nhà trường thu hút sự tham gia của Cha mẹ học sinh và xã hội: Nhà trường thiết lập nhiều phương pháp khác nhau để giao tiếp, cũng như làm việc với CMHS; CMHS được tham gia vào tất cả các hoạt động của con mình. Nhà trường xây dựng được các giá trị, thương hiệu mà mình đã đặt ra.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường:

+ Công bố sứ mạng, tầm nhìn và giá trị của nhà trường.

+ Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên Webservice, trang thông tin điện tử, trang Facebook của nhà trường, qua hệ thống truyền thanh của xã, phát thanh học đường của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, hội đồng sư phạm, hội cha mẹ học sinh.

2.5. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và truyền thông

- Phát triển hạ tầng CNTT và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh.

- Xây dựng hạ tầng số theo hướng hiện đại, thiết thực và hiệu quả dựa trên nền tảng hệ thống các phần mềm hỗ trợ quản lý, điều hành, phần mềm quản lý nhà trường đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, phần mềm Tuyển sinh đầu cấp, Phần mềm quản lý nguồn thu... và các hạ tầng thông tin dùng chung khác để tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học với các nền tảng giáo dục mới (phát triển nền tảng hỗ trợ dạy học, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập; ứng dụng công nghệ số để xây dựng kho học liệu số nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ...).

- Đến năm 2025, 100% các lớp các bộ phận số hóa tài liệu; 100% giáo viên, phụ huynh được tiếp cận kho học liệu trực tuyến; xây dựng cổng thư viện số (giáo trình, bài giảng, học liệu số). Đến 2030, cơ bản thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện.

- Yêu cầu thực hiện triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng thành viên trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

- Đảm bảo Camera luôn hoạt động tốt để Ban giám hiệu có thể kiểm tra, quan sát được các hoạt động trong ngày của trẻ.

- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng cao trình độ tin học, hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác tài nguyên trên mạng ứng dụng vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phát huy hiệu quả trang thiết bị điện tử, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phần mềm Kidsmart, phần mềm tính ăn, phổ cập, cơ sở dữ liệu ngành. Sử dụng hợp lý các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên.

2.6. Quan hệ tốt với cộng đồng

- Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thê chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, giáo viên.

2.7. Lãnh đạo và quản lý

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục.

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

Người phụ trách: Ban giám hiệu

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện An Lão, UBND xã Bát Trang cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

1.2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Xây dựng lộ trình

- Giai đoạn I: Từ năm 2020-2023.

- Giai đoạn II: Từ năm 2023-2025.

- Giai đoạn III: Từ năm 2025-2030.

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh

Số lớp, số học sinh như sau:

Năm học	Tổng số		Chia ra			
	Số	Số	Nhà trẻ	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi

	lớp	trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
2020-2021	17	454	01	46	4	102	6	136	6	170
2021-2022	17	443	01	58	4	87	6	156	6	142
2022-2023	17	472	01	53	5	119	6	141	5	159
2023-2024	17	519	02	62	5	125	5	180	5	152
2024-2025	17	520	02	60	5	130	5	150	5	180
Từ 2025-2030	18	540	03	75	5	135	5	160	5	170

2.2. Về Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Thực hiện nghiêm túc chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Phối hợp với trung tâm y tế huyện An Lão, Trạm y tế xã Bát Trang khám sức khỏe định kỳ cho cô và trẻ.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì cuối năm giảm 2% so với đầu năm học. Phần đầu trẻ phát triển ở kênh bình thường hàng năm đạt từ 96-98%.

- Về chất lượng giáo dục phần đầu tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu ở các lĩnh vực giáo dục đạt từ 96% trở lên, còn lại xếp loại cần cố gắng, không có trẻ chưa đạt yêu cầu.

2.3. Về Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn theo quy định. Đối với nhà trẻ 2,5 giáo viên/lớp, mẫu giáo 2,2 giáo viên/lớp; có đủ nhân viên làm nhiệm vụ kế toán, văn thư, thủ quỹ, y tế, nấu ăn, bảo vệ.

Mục tiêu chính	Giai đoạn		
	Giai đoạn I 2020-2023	Giai đoạn II 2023-2025	Giai đoạn III 2025-2030
Tổng số CB,GV,NV:	52	54	56
- Cán bộ quản lý:	3	3	3

- Giáo viên:	35	36	38
- Nhân viên:	14	15	15
Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (CBQL, GV):			
- Đại học:	34/38 = 89,5%	36/39 = 92,3%	37/41 = 90,26%
- Cao đẳng:	2/38 = 5,25%	2/39 = 5,1%	2/41 = 4,87%
- Trung cấp:	2/38 = 5,25%	0	0
- Thạc sĩ:	0	1/39 = 2,6%	2/41 = 4,87%
Trình độ chuyên môn nhân viên (Không tính lao công, bảo vệ)			
- Đại học:	1/10 = 10%	1/11 = 9,1%	1/11 = 9,1%
- Cao đẳng:	1/10 = 10%	1/11 = 9,1%	2/11 = 18,2%
- Trung cấp:	6/10 = 60%	7/11 = 63,6%	7/11 = 63,6%
- Sơ cấp:	2/10 = 20%	2/10 = 18,2%	1/11 = 9,1%
Trình độ LLCT:			
- Trung cấp LLCT:	3/48 = 6,25%	4/50 = 8%	5/52 = 9,6%
Trình độ Ngoại ngữ A, B:	48/48 = 100%	50/50 = 100%	52/52 = 100%
Trình độ tin học B trở lên	48/48 = 100%	50/50 = 100%	52/52 = 100%
Đảng viên:	32/48 = 66,7%	40/50 = 80%	44/52 = 84,6%
Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV:			
- Loại tốt:	15/38 = 39,5%	18/39 = 46,2%	21/41 = 51,2%
- Loại khá:	18/38 = 47,4%	18/39 = 46,2%	18/41 = 43,9%
- Loại đạt yêu cầu:	5/38 = 13,1%	3/39 = 7,6%	2/41 = 4,9%

2.4. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học, phòng chức năng cho học sinh học tập, vui chơi.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định. Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn I 2020-2023	Giai đoạn II 2023-2025	Giai đoạn III 2025-2030
Tổng số phòng học:	17	17	18

Phòng học chức năng (Âm nhạc, thể chất, Tiếng Anh)	2	3	4
Tổng số phòng chức năng khác:	8	12	12
Số công trình vệ sinh của trẻ:	17	17	18
Số công trình vệ sinh của giáo viên:	2	3	3
* Thiết bị dạy học: - Máy tính - Ti vi 50 inch trở lên - Máy chiếu	18 máy tính 14 ti vi 0	20 máy tính 18 ti vi 1 máy chiếu	20 máy tính 20 ti vi 1 máy chiếu
* Đồ dùng đồ chơi: - Đồ chơi ngoài trời - Mua sắm đồ dùng đồ chơi theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT cho các lớp	12 bộ 17 lớp	14 bộ 17 lớp	16 bộ 18 lớp
Máy điều hòa cho phòng học và phòng chức năng	34	38	42
Bình nóng lạnh	14	17	19

2.5. Về Kiểm định CLGD và XD trường chuẩn

Huy động mọi nguồn lực để duy trì và thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn I 2020-2023	Giai đoạn II 2023-2025	Giai đoạn III 2025-2030
Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 1	Hàng năm	Hàng năm	Hàng năm
Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá chu kỳ 2 (đánh giá lại sau 5 năm) theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.		Năm 2025	Hàng năm bổ sung, chỉnh sửa kế hoạch, báo cáo Tự đánh giá

3. Phân công thực hiện

3.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

- Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chí đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chí, mua sắm bổ sung ĐD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

3.7. Hội cha mẹ học sinh

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

- Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VI. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND Huyện An Lão

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn để sửa chữa các hạng mục công trình: Phòng học và phòng chức năng khu Quán Trang, dãy nhà 1 tầng khu Thượng Trang, tường bao, sân chơi, vườn cổ tích và hệ thống thoát nước khu Thượng Trang, sửa chữa công trình vệ sinh các lớp đảm bảo hợp quy cách với trẻ. Đến năm 2030 cho phép phá dỡ dãy nhà 1 tầng tại điểm học Thượng Trang, xây mới dãy nhà 2 tầng mở rộng diện tích cho các lớp 4B2, Nhà trẻ 1, Nhà trẻ 2. Hàng năm cấp kinh phí để sửa chữa và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện An Lão

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

3. Đối với chính quyền địa phương xã Bát Trang

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Quan tâm quy hoạch mạng lưới trường lớp, đề xuất với UBND huyện sửa chữa các hạng mục công trình: Phòng học và phòng chức năng khu Quán Trang, dãy nhà 1 tầng khu Thượng Trang, tường bao, sân chơi, vườn cổ tích và hệ thống thoát nước khu Thượng Trang, sửa chữa công trình vệ sinh các lớp đảm bảo hợp quy cách với trẻ. Đến năm 2030 xây mới dãy nhà 2 tầng tại điểm học Thượng Trang, mở rộng diện tích cho các lớp 4B2, Nhà trẻ 1, Nhà trẻ 2.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những

hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Bát Trang giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT An Lão (để báo cáo);
- UBND xã Bát Trang (để báo cáo);
- BGH, BCHCĐ, GV, NV nhà trường (Để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Văn Hiên



ĐẢNG ỦY

ĐẢNG ỦY
XÃ
BÁT TRANG



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

BÍ THƯ

Đoàn Văn Lân

PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Việt Hào



ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Phan Việt Lê

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN AN LÃO